

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Chớ

Ông Hoàng Ngọc Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Đức K, sinh năm 2000 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT, nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 072200008344; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Đức A và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021 đến ngày 15/3/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Chị **Trương Ngọc T**, sinh ngày 07/4/2005; địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà **Nguyễn Thị Ngọc L** là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2020, Huỳnh Đức K và Trương Ngọc T, sinh ngày 07/4/2005, ngụ ấp H, xã Tân T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh quen biết và nảy sinh tình cảm yêu thương nhau. Trong khoảng thời gian từ ngày 23/10/2020 đến ngày 22/02/2021, K đã thực hiện 04 lần quan hệ tình dục với T, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 23/10/2020, K và T đến thuê phòng số 3 của nhà nghỉ “S - L” trên địa bàn khu phố 3, thị trấn C, huyện Tân Châu do Bùi Văn N, sinh năm 1979 làm chủ. Tại đây, K quan hệ tình dục với T 01 lần và ngủ lại đến sáng ngày 24/10/2020 cùng nhau đi về.

- Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ, ngày 24/12/2020, K và T đến thuê phòng số 6 của nhà nghỉ “T - T” trên địa bàn ấp Đ, xã Tân T, huyện Tân Châu do Phạm Lê Th, sinh năm 1966 làm chủ và K quan hệ tình dục với T 01 lần, sau khi quan hệ xong cùng ra về.

- Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ 30 phút, trong khoảng thời gian tháng 01/2021 (không nhớ ngày cụ thể), K đến nhà T ở ấp H, xã Tân T, huyện Tân Châu, do không có ai ở nhà nên K và T quan hệ tình dục với nhau 01 lần trong phòng ngủ nhà của T.

- Lần thứ tư: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/02/2021, K hẹn T ra vườn cây phía sau nhà của T ở ấp H, xã Tân T, huyện Tân Châu, tại đây K quan hệ tình dục với nhau 01 lần.

Đến ngày 07/3/2021, chị Phạm Thị H, sinh năm 1983, ngụ ấp H, xã T, huyện Tân Châu là mẹ ruột của T phát hiện sự việc, tố cáo hành vi của Huỳnh Đức K.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Đức K đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; tự nguyện tác động gia đình bồi thường cho Trương Ngọc T số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 11/2021/TD ngày 15/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với Trương Ngọc T: Màng trinh rách cũ ở vị trí 03 giờ và 07 giờ. Hiện tại không phát hiện có thai.

Kết quả xét nghiệm kháng thể kháng HIV, ngày 31/3/2021 của Trung tâm y tế huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với Huỳnh Đức K: Âm tính.

Vật chứng thu giữ: 01(một) con dao bằng kim loại dài 33 cm, lưỡi dao bằng kim loại sơn màu đen dài 20 cm, đầu nhọn, phần cán dao bằng nhựa có ghi chữ Hong Ha.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Huỳnh Đức K đã bồi thường 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại Trương Ngọc T. Gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTC, ngày 12 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Đức K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Đức K từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận bị hại đã nhận tiền bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Yêu cầu xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo K về tội danh và mức hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cho bị cáo tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, việc bồi thường thiệt hại đã giải quyết xong, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Từ ngày 23/10/2020 đến ngày 22/02/2021, tại địa bàn huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Huỳnh Đức K là người đủ 18 tuổi đã

nhiều lần (04 lần) thực hiện hành vi giao cấu với Trương Ngọc T là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phát hiện. Tại thời điểm bị cáo K giao cấu với bị hại lần đầu tiên thì bị hại mới 15 tuổi 06 tháng 16 ngày.

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Đức K phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của Huỳnh Đức K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ em, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi do mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Đức K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Đức K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt mức hình phạt tù nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Huỳnh Đức K đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận.

01(một) con dao bằng kim loại dài 33 cm, lưỡi dao bằng kim loại sơn màu đen dài 20 cm, đầu nhọn, phần cán dao bằng nhựa có ghi chữ Hong Ha không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Đức K 03 (ba) năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021 đến ngày 15/3/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận bị hại đã nhận số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) con dao bằng kim loại dài 33 cm, lưỡi dao bằng kim loại sơn màu đen dài 20 cm, đầu nhọn, phần cán dao bằng nhựa có ghi chữ Hong Ha.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2021).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Đức K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo Huỳnh Đức K, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- CQTHAHS Công an H. Tân Châu
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- T hành án phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Lan

